TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 128/2026/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 13 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 184/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; sinh ngày 04/9/1992, căn cước công dân số: 030192001979, địa chỉ: Số 9 ngõ 94 đường B, tổ dân phố T, phường A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Đào Văn Q; sinh ngày 01/12/1992, căn cước công dân số: 030092002575, địa chỉ: Số 9 ngõ 94 đường B, tổ dân phố T, phường A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn Q có 02 con chung là Đào Trúc G, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2019 và Đào Trúc U, sinh ngày 08 tháng 12 năm 2021. Hai bên thỏa thuận, thống nhất giao hai con Đào Trúc G và Đào Trúc U cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Đào Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 3796 ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Hoàn trả chị Nguyễn Thị H số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 – Hải Phòng;
- THADS TP. Hải Phòng;
- Các đương sự;
- UBND xã N (ĐKKH số 31/2018);
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh